

**Bản án số: 124/2020/HSST
Ngày: 10-12-2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Thật

Phó chủ tịch HĐND phường M, thành phố L

2. Ông Phạm Ngọc Nguyên

Cán bộ hưu trí phường T, thành phố L

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2020/TLST-HS ngày 18/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-HS ngày 24/11/2020 đối với bị cáo:

Võ Thanh T, sinh năm 1993 tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Số 1020/18F, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn H (chết), và bà Sơn Nhựt P; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố L áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng. Ngày 16/11/2019 chấp hành xong quyết định; Ngày 30/6/2020, bị Công an phường L xử phạt vi phạm hành chính 2.250.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/9/2020 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Ái V, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Số 687/30, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Trần Ái V: Ông Trần Văn T, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Nơi cư trú: Số 687/30, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phạm Minh T, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Số 12/3C, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 02/9/2020, Võ Thanh T điều khiển xe đạp đến quán W trên đường T, khóm Đ, phường M, thành phố L để mua cà phê mang về. Lúc này, Trần Ái V (là nhân viên của quán) bán cà phê cho T và có để trên quầy pha chế 01 điện thoại di động Asus Zenfone 4, màu đỏ nên T đến lấy trộm điện thoại giấu vào túi quần, rời khỏi quán và điều khiển xe đến tiệm P ở số 42/3C, khóm Đ, phường M cầm chiếc điện thoại này cho Phan Minh T với số tiền 500.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ ngày 02/9/2020, V phát hiện điện thoại bị mất nên đến Công an phường M trình báo. Ngày 03/9/2020, Công an phường M mời T về trụ sở làm việc, T khai nhận lấy trộm chiếc điện thoại của V như nêu trên.

Ngày 16/10/2020, Công an thành phố L trích xuất thu giữ đoạn Video ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/9/2020 tại quán cà phê W.

Các kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 175/KL.HĐ ngày 03/9/2020, số 208 ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố L, xác định: Điện thoại di động, nhãn hiệu Asus Zenfone 4 Selfie Pro ZD552KL, trị giá 3.006.000 đồng.

Cáo trạng số: 120/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 09 tháng đến 01 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Ái V đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Minh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên không xét đến.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần tây vải màu đen do bị cáo T giao nộp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và bị Tòa án nhân dân thành phố L đưa đi cai nghiện tập trung nhưng vẫn tái nghiện. Ngày 02/9/2020, bị cáo đến quán W mua cà phê mang về thì thấy điện thoại của nhân viên quán nên bị cáo lấy trộm đem cầm cố cho anh Phan Minh T được 500.000đ mua ma túy sử dụng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối với các tài sản cá nhân, bị cáo không yêu cầu được nhận lại.

Bị cáo không tranh luận đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua.

Bị hại Trần Ái V và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, trình bày: V là nhân viên làm thuê tại quán cà phê W. Ngày 02/9/2020, bị cáo có đến mua cà phê và lấy trộm điện thoại Asus Zenfone 4 của Vi để trên quầy pha chế. Sau đó, Vi đến Công an phường M trình báo và đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại (BL 01; 44 – 48).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, trình bày: Ngày 02/9/2020, anh T có nhận cầm chiếc điện thoại di động Asus Zenfone 4 của Võ Thanh T với số tiền 500.000 đồng. Anh T không biết điện thoại do T lấy trộm mà có và đã giao nộp điện thoại cho Công an nhưng không yêu cầu T bồi thường thiệt hại (BL 50 – 55).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại.

[2] Về thủ tục tố tụng

Bị hại Trần Ái V, đại diện hợp pháp bị hại – Trần Văn T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Minh T được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát không ý kiến về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra – Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 02/9/2020, bị cáo Võ Thanh T đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại điện nhãn hiệu Asus Zenfone 4, màu đỏ của Trần Ái V tại quán cà phê W và đem cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản ảnh hưởng hiện trường, trích xuất camera an ninh cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 3.006.000 đồng theo Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 175/KL.HĐ ngày 03/9/2020 và Kết luận số 208/KL.HĐ ngày 30/9/2020 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Võ Thanh T theo điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 09 tháng đến 01 năm tù. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh và nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc thì bị cáo phải có ý thức hòa nhập cộng đồng,

siêng năng lao động để tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội, làm tấm gương tốt để nuôi dạy con cái. Tuy nhiên, bị cáo lại thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị Trần Ái V tại quán cà phê, được xem là nơi có đông người, có camera an ninh ghi lại hình ảnh phạm tội của bị cáo, điều này thể hiện bị cáo liều lĩnh, xem thường pháp luật, bất chấp tất cả để chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo có 02 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”, điều này thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội đầu thú. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại Trần Ái V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Minh T tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000đ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố L theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2020, gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần tây vải màu đen. Đây là các vật dụng cá nhân, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106, Điều 136, Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án phí Tòa án;

Xử vắng mặt bị hại Trần Ái V; Đại diện hợp pháp bị hại – Trần Văn T; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Minh T.

Tuyên xử:

[1] Về hình phạt

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh Tâm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2020.

[2] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, 01 quần tây vải màu đen (Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại hoặc người đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Ái Vi; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- VKSND TPL;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

Nguyễn Quốc Nam